

Hồi 20

Thất Cầm chưởng với Tê Dương thần công Trên đường xuyên Tương vượt qua sông thu

Bạch Phát Vương Tần Miễn hùng hổ tiến vào. Chợt thấy Kế Chí rùn người, dang tay, hú lên tiếng rùng rợn. Lão hơi kinh ngạc. Trong lúc thăng thốt chưa nghĩ nhớ ra đó là lối công phu gì, thì Kế Chí vụt cái đã thu tay về, toàn thân như trái cầu căng hơi vọt tít lên cao. Kim Định Sinh giật bắn người lên, vội nhảy tới gần Bạch Phát Vương, hô to lên rằng:

- Đại kha đề phòng Thất Cầm Chưởng.

Bạch Phát Vương lúc ấy cũng giật mình nhận ra Thất Cầm Chưởng xưa kia từng khiến khách võ lâm điên đảo, chỉ nghe tiếng cũng đủ mất mật đi rồi.

Trong một hồi trước, đã từng thuật rằng một khi đã vận dụng chân lực để thi triển Thất Cầm Chưởng, thì dù sao cũng phải phát ra chỗ không thể ghìm lại được. Nhưng vì bị bắt buộc, quá phần ức chàng phải thi triển chưởng pháp đặc biệt này ra, toàn thân vọt lên cao, và một ngọn thứ nhất Lôi Lệ Tam Xí như ngàn cân nặng thẳng vào đầu Bạch Phát Vương áp xuống.

Tuy nghe đồn đại về uy lực của Thất Cầm Chưởng, nhưng Bạch Phát Vương Tần Miễn chưa từng được mắt thấy bao giờ. Lúc này Kế Chí như một vòng bánh xe lớn quay ở trên cao, vụt cái chân tay dang ra, toàn thân như hình chữ “đại” lao xuống nhắm vào huyết Mệnh Môn phát chưởng.

Bạch Phát Vương vừa kinh hãi vừa tức giận, lập tức xuống tọa mã tấn, ổn định thân mình vững như Thái Sơn, hai bàn tay lật ngửa, vận chân lực thổ khí cùng tống ngược lên một lúc.

Lão không dám coi thường đối phương nên đã vận dụng Tê Dương Thần Công là môn công phu mà bình sinh hãn hữu lắm mới phải dùng đến. Vì lão chưa rõ Thất Cầm Chưởng lợi hại đến bậc nào, cho nên đã đem toàn lực ra hai bàn tay mà phát ra. Kế Chí lúc đó, thân mình từ trên cao đánh xuống, dù cho hung mãnh đến đâu, nện chọi nhau với chưởng lực ấy của lão, quyết là không chịu đựng nổi.

Quả nhiên chưởng phong vừa gặp vào nhau, trong khi lão Tần bị đẩy thụt hẳn người xuống thì thân hình Kế Chí như một trái cầu bật tung trở lên. Nhưng chính chỗ đó

lại là đặc tính lợi hại của Thất Cầm Chưởng. Một đòn ấy, bị chưởng của đối phương đánh ra, nhưng không phải đủ để ngăn giữ chàng không trở lại tấn công nữa.

Thân hình vừa tung lên, lập tức lại như sao băng rớt xuống đồng bằng, chuyển một vòng nhào mình đi, vẫn y nhiên cái thế như ngàn cân gieo nặng thẳng đầu Bạch Phát Vương mà đánh một lúc hai đòn nữa.

Tới đây Bạch Phát Vương mới nhận rõ là công phu đối phương lợi hại thật. Nhưng lão há phải tay vừa. Bị áp lực chưởng phong đè nhún cả người xuống, lão lại nhóm người lên ngay, giữ vững chân tấn, sẵn sàng đối phó. Thất Cầm Chưởng với một đường Lô Lệ Tam Xí lai ra hai đòn liên tiếp thì Tử Dương Thần Công dùng đủ mười hai thành chân lực vận ra bàn tay, cũng liên tiếp tống lên hai chưởng nữa.

Bạch Phát Vương Tần Miễn là tay nội công bậc nhất đương thời, lại vận dụng đến Tử Dương Thần Công, vậy mà sau khi tiếp nhận ba chưởng của Kế Chí, lão cũng cảm thấy hai cánh tay tê trối hần lên, bụng nghĩ: “Thất Cầm Chưởng lợi hại thật”.

Ngay lúc ấy, Thất Cầm Chưởng đã chuyển sang đệ nhị chiêu Phân Vân Trảo, lòng bàn tay mặt Kế Chí bung ra một cái, chộp thẳng vào ngực Tần Miễn. Đây là lần đầu chàng thi triển đến tuyệt chiêu thứ nhì của Thất Cầm Chưởng, vận dụng ngưng tụ nội khí từ đầu ngón tay thoát ra. Năm đầu ngón tay như năm ngọn thép xé không khí đâm phập vào ngực Tần Miễn.

Cũng nên nhớ rằng nội công của chàng chưa luyện bao lâu so với công phu luyện tập hàng năm sáu chục năm của Tam Lão. Thế mà mỗi chiêu, mỗi đòn của Thất Cầm Chưởng đều phải ngưng tụ toàn thân tinh lực đánh ra, cho nên nếu đòn phát ra liên tiếp thì nguyên khí bị hao tổn nhiều, phải một tuần sau mới hồi phục được.

Lúc ấy đột nhiên Kế Chí thi triển công phu Phân Vân Trảo, năm đầu ngón tay như năm cái móc câu chộp ra một cái. Bạch Phát Vương cảm thấy năm tia kinh phong thấu qua áo vào tới ngực, mười phần khủng khiếp. Nhưng vốn là tay quái kiệt của rừng võ, lão phản ứng lại lạnh như chớp. Nghiêng mình một cái về bên mặt, thoát cái thi triển ngay ngón đòn thứ ba Hợp Thập Phạn Xướng trong môn Đại Già Lam Thánh Thủ, hai tay chắp lại trước ngực như kẻ niệm Phật, vận âm kinh ra đôi bàn tay.

Kế Chí vừa hơi chạm vào tay lão, đã biết là công phu của lão rất lợi hại dị thường, như không rút tay về ngay, thì có thể làm cho đối phương bị trọng thương nhưng đồng thời tay mình cũng đi đứt. Lập tức chàng quay ngoắc mình thu chưởng về, miệng vẫn hú lên như còi, thân hình bỗng vọt cao lên năm thước nữa, một thế Đằng Vân Phúc, vọt cái đã thu người đi như biến chuyển ra phía sau đối phương, toàn thân hạ xuống hầu như ngồi xổm, tay mặt từ phía dưới mang tai đưa phất ra phía ngoài. Ngọn đòn vươn cổ đập

cánh ấy thi triển ra hết như con chim hạc đập môi, chưởng lực phát ra vừa lẹ vừa mạnh, cơ hồ khiến người coi không kịp nhận rõ đòn ấy ra như thế nào.

Bạch Phát Vương chỉ cảm thấy một lần kinh phong kỳ mãnh từ phía bên quạt đến. Tới khi lão nhận ra được thì tay mặt Kế Chí đã như điện chớp gió giạt tấp đến, năm ngón tay chàng cùng gương ra thọc vào trên sườn ngay dưới nách lão.

Tuy đã từng nổi tiếng giang hồ trong mấy chục năm rồi, nhưng đối với lối Thất Cầm Chưởng này, lão chỉ nghe đồn mà chưa từng thấy bao giờ. Trong một sát na đây kinh ngạc ấy, lão thấy Kế Chí mất lời hằn ra, đỏ như tiết, thân mình chàng theo với chưởng thế vụt cái vươn ra, lão nhận ra rằng một thế ấy lợi hại uy mãnh khác hẳn với lối thông thường gọi là Bạch Hạc Lượng Xí.

Tính cách lợi hại của ngọn đòn này là đã phát ra, khác nào như tràn giang đại hà cuộn cuộn tung đi, không để cho đối phương kịp thở.

Đòn chưa tới nơi, Bạch Phát Vương trong lúc kinh ngạc, đã cảm thấy bên sườn đau buốt kỳ lạ, cơ hồ đến kinh hồn mất vía đi được.

Lão biết rằng nếu để cho đầu ngón tay đối phương chộp tấp vào người, dù chỉ khẽ dính thôi, thì chẳng những oai danh một đời mình đi đứt mà còn nguy đến tính mạng nữa là khác. Trong trường hợp khẩn cấp lửa cháy đến lông mày rồi, lão kịp thi triển ngón Thoát Cốt Nhượng Vị, vội lẩn mình một cái, quay tròn về phía sau tay mặt, tai nghe có tiếng soạt soạt.

Thì ra chiếc áo gấm trên mình lão đã bị chỉ lực của Kế Chí làm cho rách toang một lỗ rộng đến hơn một tấc. Bạch Phát Vương giật mình đánh thót, toát mồ hôi ra. Lão then đỏ mặt lên, danh dự mấy chục năm trên giang hồ, không ngờ đêm nay lại bị tên oắt con mới ra đời làm hoen ố. Tin ấy truyền đi đủ khiến lão mất mặt với thiên hạ.

Quá then thành giận, lão quát to lên rằng:

- Oắt con. Mày muốn... chết.

Dưới cơn thịnh nộ, chỉ thấy hai tay áo lão lồng ôm vào nhau để ở trước ngực, lập tức có tiếng rắc rắc rất nhỏ phát ra, và liền đó thân hình cao lớn và khô như củ của lão vụt dài hẳn ra đến nỗi áo mặc trên mình cũng bị đứt rách, đồng thời mặt lão trắng bệch ra như mảnh trăng lơ dờ đục.

Dưới sự then và giận ấy, lão không đếm xỉa gì đến sự hao tổn chân dương và nguyên khí của lão, nên đã tận tình thi triển môn Tê Dương Thần Công là lần đầu tiên từ sáu mươi lăm năm nay, được thầy truyền cho nhưng chưa hề lần nào phải dùng tới.

Lối công phu này có một điểm hết như lối thi triển Thất Cầm Chưởng của Kế Chí, nghĩa là một lần dùng đến thì khí nguyên dương trong người mình phải hao tổn và phải hàng tuần sau mới hồi phục được và lại khi đã phát thì không thu lại được.

Lão Tần đột nhiên thi triển công phu ấy ra, chẳng riêng Đan Lỗ Ty với Mạc Tiểu Tình chưa từng thấy bao giờ nên khiếp hãi rụng rời, luôn cả Sa Mộng Đẩu với Hắc Tuyết Hắc cũng giật mình hết vía. Tuy họ có biết rằng người anh em kết nghĩa của họ có luyện lối công phu ấy, nhưng chưa từng thấy đem ra đối phó với ai bao giờ.

Lúc ấy Thất Cầm Chưởng đã thi triển đến ngọn thứ chín. Từ thuở đem ra dùng, chưa bao giờ phải thi triển liên tiếp ra nhiều đến thế.

Bạch Phát Vương sau khi vận công biến đổi cả thân mình, tay phát chưởng, chân đạp bộ mạnh như gió giật mưa rào, có cái thế như bạt núi, lập biển. Chỉ nghe chưởng phong ào ào tuôn ra như sấm chớp mạnh đến nổi trên mặt ao cách xa tới mấy trượng, ngẫu nhiên bị dư phong quét phải, nước vọt lên như tên. Trong thoáng chốc hai bên giao nhau đã tới chiêu thứ mười ba.

Lúc ấy Kế Chí theo thế Phản Linh Hiện Trác, hai bàn tay từ phía vai, tay mặt chấp lại đưa phẳng ra trước xĩa vào huyết Thiên Đột của lão Tần. Lão gầm lên một tiếng, theo thế Phiên Giang Hãn Cấp Lãng, vội chuyển mình qua bên hữu, chân đạp bộ Thủy Châu Độ Thủy, thi triển một chiêu Cước Đề Trâm, tung mạnh gót chân đá vào bụng dưới Kế Chí.

Bạch Phát Vương sở dĩ dùng lối đối đòn ấy là vì biết rằng không thể tránh kịp ngọn đòn Phản Linh Hiện Trác thần tốc của đối phương. Dùng phép đối đòn có nghĩa là liều mạng, cả hai cùng bị dính đòn nhau cùng bị thương tổn hoặc cùng đi đứt. Hai đòn hầu như cùng phát ra một lúc và lạ hơn cả một tia đá lửa lóe lên một cái, cả hai cùng cầm chắc cái chết và hết đường tránh lui hoặc rút đòn về đỡ gạt. Nhất là cả hai cùng vận công thổ khí, với lối phát chưởng tàn khốc ấy, một khi đã phát ra thì phải ra tận lực, chớ không thể thu về được.

Bốn người đứng ngoài coi cùng rú lên một tiếng. Thiết Phiến Lão Nhân với Kim Địch Sinh cùng hú lên một lúc, một người từ phía bên tay trái vọt tới, một người từ phía bên tay mặt bay vù lại bên cạnh, bản tâm là để cứu lấy tính mạng cho mỗi bên.

Giữa lúc lão Sa và lão Hắc vọt mình ra và cùng một lúc với Đan Lỗ Ty với Mạc Tiểu Tình cùng rú lên, thì lưng chừng trời nổi lên một tiếng hú dài với một cái bóng đen nhòang đi với một tốc độ lạ hơn là sao băng trên trời và rớt thẳng vào giữa khoảng lão Tần với Kế Chí còn cách nhau chỉ hơn một thước.

Lúc ấy lão Sa và lão Hác tuy vọt ra đã lẹ nhưng còn cách độ hai thước nữa thì chân mới chạm đất. Còn lão Tần tổng gót chân lên đá cùng một lúc với Kế Chí phát chưởng ra đập, thì đột nhiên cái bóng đen hiện ra trước mắt, đứng chắn đôi hai người ra, trong khi miệng quát lên:

- Không thể được!

Thì đôi ống tay áo khê nhấc lên một cái. Chưa ai nhận rõ cái bóng đen ấy là người nào, chỉ biết đó là một người hình dung bé nhỏ và hình như người ấy cũng không dùng sức gì cả, chỉ thấy khê nhấc ống tay áo mà hai đạo áp lực đưa ra như sức phản đàn, mạnh đến nỗi lão Tần bị đẩy lùi hẳn về sau, loạng choạng tới tám chín bước, cố gượng mới đứng vững lại được, còn Kế Chí cũng bị tổng đi xa, ngồi phệt xuống đất.

Nguyên do cái bóng đen ấy từ trên một ngọn gốc hòe cách xa bảy tám trượng lao mình tới như chớp và kịp gạt được cả đôi bên ra, trong khi đó lão Sa với lão Hác cách xa có ba trượng vậy mà lại tới sau. Cho tới khi hai lão chạm được tới đất thì lão Tần và Kế Chí đã may mắn được người kia gạt bật ra rồi.

Thực là hú vía. Mọi người nhìn lại cái bóng đen ấy, nhận ra là một vị nho sĩ, hơi cao mà gầy, trạc độ ngoài bốn mươi tuổi.

Vị nho sĩ ấy mình khoát áo bào xanh, thân thái phiêu diêu, cất tiếng cười vang lên mà rằng:

- Ba anh bạn già. Lâu nay khỏe mạnh chứ? Còn nhận ra anh hàn sĩ ở Nga Mi Sơn này không?

Dứt lời hai tay đưa lên đặt ở trước ngực, nở một nụ cười, mắt phóng kim quang như chớp điện liếc nhìn Tam Lão.

Tam Lão vô cùng kinh ngạc, ngẩn mặt ra nhìn. Dưới ánh trăng, nhận ra vị hàn nho ấy khuôn người khanh mãnh, nước da hơi trắng xanh, đôi mắt dài mà sáng như sao, lông mày dài hơi xếch chạy dài đến tận hai bên mái tóc, mũi thẳng mà cao, trạc độ bốn mươi, thân thái phiêu nhiên như tiên ông đạo sĩ.

Tam Lão cau lông mày, nghĩ mãi không nhận ra là ai cả, tuy rằng trông nét mặt thì có quen quen. Lại tức một điều là vị nho sĩ ấy trạc độ tứ tuần mà dám ngang nhiên gọi mấy người trên dưới bảy mươi là “anh bạn già”.

Kim Định Sinh Hác Tuyết Hạc vội nghiêm nét mặt lại hỏi:

- Xin hỏi... tiên sinh là...

Lão chưa nói hết câu thì phía đằng kia có tiếng Kế Chí kêu to lên: “Sư phụ”. Vừa kêu vừa chạy lại, quỳ mọp xuống đất.

Tam Lão choáng hẳn cả người lên, bất giác cùng khê thốt ra:

- Té ra là...

Nhất là lão Tần, nhớ lại một cái phát tay áo rất khê vừa rồi đánh mình đi, nghĩ lại mà ớn lạnh xương sống.

Vị nho sĩ ấy chỉ khê đưa mắt một cái liếc qua Kế Chí lập tức quay đi, cười nói với Tam Lão:

- Năm chục năm thắm thoát đã qua. Hèn chi mà các anh không nhận ra được cố nhân.....

Nói tới đây vị nho sĩ ngửa mặt lên trời thốt ra một chuỗi cười như điên cuồng. Sa Mạc Hồng cùng Mạc Tiểu Tình kinh hồn táng đởm, vội trấn tĩnh tinh thần lại. Cả hai lần đầu tiên được gặp vị lão đại lão tiền bối Thượng Quan tiên sinh, võ nghệ công phu đồn vang thiên hạ. Tuổi đã một trăm bốn chục mà không ngờ ăn vận như một nho sinh, coi trạc mới khoảng bốn chục. Hai nàng từ trước hoặc chỉ nghe ông bà, cụ kỵ hoặc bố mẹ nói đến vị dị nhân tài này, và đều cho là chuyện hoang đường, quái đản. Hoặc có tin phần nào nhưng ai cũng nghĩ rằng tiên sinh chết rồi. Nay vị dị nhân ấy vụt từ trên trời rớt xuống và chỉ một cái phát ống tay áo đủ khiến mọi người hết vía, hai nàng chẳng ai bảo ai đều quỳ phục xuống thi lễ, miệng kêu:

- Lão tiền bối.

Trong bụng hai nàng đều nghĩ thầm, thế nào vị tiên sinh ấy cũng mỉm cười gờ tay bảo họ đứng cả lên. Nhưng tiên sinh hình như không hề để ý đến họ, vẫn quay đi nhìn Tam Lão.

Chỉ thấy Tam Lão cùng a lên một tiếng và lùi lại hai ba bước. Ba người xưa nay “mắt cao quá đầu”, trong hàng võ lâm chưa từng ai được Tam Lão coi ra gì hết. Nay đột nhiên Thượng Quan tiên sinh hiện ra trước mặt, với một chút tự phong gọi là phát ra nơi ống tay áo mà đã như vậy đủ khiến cho ngạo khí của Tam Lão giây phút bị tiêu giảm đi gần hết.

Bạch Phát Vương Tần Miễn tiến một bước, Thiết Phiến Lão Nhân với Kim Địch Sinh theo gót tiến lên. Cả ba cùng ôm tay quyền cúi mình thi lễ. Bạch Phát Vương Tần Miễn cất lời:

- Nguyên lai là Thượng Quan lão huynh. Lâu lắm không gặp. Hà hà hà... Tháng ngày như bay. Từ khi cách biệt ở huyện Thanh Thành, chớp mắt đã qua một vòng giáp tý. Mấy anh em chúng tôi đều mái tóc điểm sương, duy có lão tiên sinh phong thái vẫn như xưa. Đủ thấy bấy lâu tiên sinh vạn sự đều được như ý.

Nói xong, lão lại cười lên một trận, tuy nhiên giọng cười vẫn có vẻ không được tự nhiên hỉ hả.

Thượng Quan tiên sinh vẫn giữ nụ cười đầm thắm trên môi, sẽ gạt đầu, tay ôm quyền đáp lễ và nói:

- Tần lão quá khách khí. Tiểu đệ suốt đời nay đây mai đó, hồ hải làm duyên. Há dám so sánh với Tam Lão, giữ ngọn núi này làm vua một vùng. Nếu bảo rằng tiểu đệ được vạn sự như ý, chẳng hóa ra là mĩ mai lắm sao?

Nói xong tiên sinh lại tuôn ra một trận cười. Nhưng giọng cười có vẻ chưa xót lạnh lòng. Từ khi theo học tiên sinh, Kế Chí chưa từng được nghe sư phụ có giọng cười thê lương, tỏ ra lúc này sư phụ chàng giận dữ hết sức.

Quả nhiên vừa dứt tiếng cười, tiên sinh cúi nhìn ba người đang quỳ mọp dưới đất, cất giọng lạnh lùng hỏi:

- Tại các người có bao nhiêu tài năng bản lãnh mà dám động chạm vào Thiên Sơn Tam Lão. Lửa đom đóm mà đòi tranh hơn với trăng sáng... ru.

Nói xong lại phá lên cười. Giọng cười có vẻ nghiêm lạnh. Ba người quỳ ở dưới đất, cảm thấy lạnh buốt xương ốc lên. Tiên sinh cười xong, ngẩng lên nhìn Bạch Phát Vương Tần Miễn, sắc mặt nghiêm nghị cất tiếng hỏi:

- Tần Miễn. Anh cho ta biết, tội trạng của ba người kia, phải chăng là không thể tha thứ được! (Nói đến đây tiên sinh chợt hiểu ra điều gì, vội cất tay lên xoa xoa rồi nói tiếp:) Quên mất. Về phần hai cô kia... ta đâu có quyền cai quản. Xin mời hai cô đứng lên.

Mạc Tiểu Tình và Đan Lỗ Ty nghe nói đều rầm rập đứng lên như người máy, cả hai cùng kinh ngạc đứng lặng, cúi đầu.

Lúc đó thấy nét mặt và dáng điệu của vị quái nhân không có vẻ hiền lành chút nào, Tam Lão đều hơi chột dạ, đứng yên lặng không biết nói năng ra sao. Chợt thấy tiên sinh khẽ nhếch mép cười, cất tiếng hỏi:

- Tần lão huynh à. Ta không bênh vực học trò. Thạch Kế Chí dám ngang nhiên chống đối với lão huynh, tội ấy thực là lớn. (tới đó, đôi mắt tiên sinh bỗng sáng quắc hẳn lên, môi hơi mím lại, hừ một tiếng, rồi nói tiếp:) Chỉ cần lão huynh gạt đầu một cái là ta đập vỡ óc tên... học trò vô lễ này ngay lập tức...

Tiên sinh vừa nói, vừa nghiêng răng chỉ tay vào Kế Chí, lúc đó đương kinh hồn táng đóm nằm ép xuống đất, người run lên như mèo phải nước, hai cô nàng cũng thất đảm rú lên một tiếng.

Tiên sinh nắm chặt tay lại giơ cao tay lên, mắt khế liếc đưa một vòng, thấy hai cô nàng tuy có vẻ sợ nhưng hình như có điệu bộ sẵn sàng sẽ nhảy chụp lấy chàng nếu vạn nhất tiên sinh phát chuông ra. Tiên sinh đưa mắt quét vòng quanh một cái, mục quang ngừng lại nhìn thẳng vào mặt Bạch Phát Vương Tần Miễn, với ý chờ đợi và thúc giục trả lời.

Bạch Phát Vương đổ mặt lên, nghĩ thầm rằng:

“Anh già này ghê gớm thật. Chơi cái lối... lạ quá. Giả như mình gặt đầu và giả như lão điên tiết lên mà đập chết Kế Chí đi, nhưng sau đó rồi sao? Hẳn là không cứ thế là thôi được rồi, lão sẽ chơi luôn cả tội mình đi. Chà, khó nghĩ quá. Nếu như mình lắc đầu thì khác gì mình không nhận thẳng oắt con có tội, hoặc là mình đã gián tiếp tha thứ hết tội lỗi cho nó...”

Trong lúc cấp bách, bị đôi mắt đối phương lóe thần quang ra thôi thúc, lão hơi cố gắng lên, bất giác lắc đầu lia lịa, nhếch mép lên cười mà rằng:

- Thượng Quan lão huynh nói quá lời. Có tội gì đâu... và việc gì mà nóng nảy thế.

Tiên sinh gặt đầu, nói:

- Nếu vậy, tên liệt đồ của ta vô tội...

Bạch Phát Vương cười xòa, đưa mắt cho hai vị lão đệ, Kim Định Sinh vốn có tình cảm với Kế Chí, nhân dịp cũng cười nói:

- Kể ra cũng chẳng dám gọi là... tội.

Thấy Bạch Phát Vương gặt đầu. Thượng Quan tiên sinh trở lại với vẻ mặt ôn nhã, hòa dịu, nhìn cậu học trò cứng và nói:

- Cho con đứng lên.

Kế Chí bật người lên giữa hai tiếng mừng rú của hai cô nàng. Chàng giập đầu tạ ơn rồi đứng lên như người máy, trống ngực lúc đó còn chưa hết đập.

Tam Lão chưa hết kinh nghi, vẫn giữ thái độ dè dặt. Còn đương suy nghĩ đoán rằng thái độ của ông già hẳn rằng có ý tứ gì khác nữa, quả nhiên thấy vẻ tiên sinh lại biến thành nghiêm nghị, tay ôm quyền thi lễ, ngẩng lên nhìn Tam Lão và hỏi:

- Tội trạng của tên tiểu đồ, được Tam Lão tha thứ cho rồi. Nay tiểu đệ có câu này xin thỉnh giáo cùng ba vị tôn huynh.

Thiết Phiến Lão Nhân từ nãy yên lặng, giờ cũng đồng dục lên tiếng:

- Lão huynh có chuyện gì muốn nói. Anh em ta rửa tai xin nghe.

Thượng Quan tiên sinh gật đầu nói:

- Tốt lắm. Giờ xin hỏi ba vị tôn huynh về cái việc đem nhốt học trò ta vào trong nhà hầm bằng đá. Hành động ấy là có ý nghĩa thế nào?

Câu hỏi của tiên sinh khiến Tam Lão đỏ mặt lên, lúng túng không trả lời được. Hắc Tuyết Hạc vốn lạnh lợi, hiểu rằng tình thế lúc này nếu như hai vị bá huynh của lão trả lời có ý xúc phạm Thượng Quan tiên sinh thì lập tức có thể sinh ra chuyện chẳng lành cho phía Tam Lão. Riêng một mình Kế Chí đã lợi hại như vậy, nay lại thêm sự phụ hấn nữa thì tai hại đến biết mấy. Nghĩ vậy lão Hạc tiến lên một bước, mỉm cười và nói:

- Đêm nay hân hạnh được gặp cao nhân. Đối với Tần đại huynh chúng tôi thì tiên sinh lại là cố tri. Lúc này đêm khuya sương lạnh, tiên sinh nếu có lòng chiếu cố, xin trước hãy mời vào nhà khách xơi chén nước nóng.

Nói xong đưa mắt cho lão Tần, lão Sa. Lão Tần cười hên hêch nói:

- Phải lắm. Chỗ người cũ với nhau ấy mà. Gặp nhau ta đốt pháo nói chuyện thâu đêm, chả cũng thú lắm sao. (Vừa nói, lão vừa đưa tay ra hiệu): Xin mời...

Thấy Tam Lão có vẻ dẫu dịu cầu hòa, tiên sinh cũng không dôn họ đến chỗ quá mất thể diện, bèn cũng cười mà rằng:

- Nào đã xong đâu, còn việc này nữa...

Tam Lão chột dạ, bụng nghĩ không hiểu anh già này còn lôi thôi gì nữa đây. Chỉ thấy tiên sinh quay sang Kế Chí hất hàm bảo:

- Người chưa làm lễ tạ tội cùng ba vị lão tiền bối, còn đứng ngậy ra đó làm gì.

Kế Chí mừng rỡ, vội tiến lên, quỳ xuống thi lễ mà rằng:

- Đệ tử Kế Chí xin cảm tạ tấm lòng đại lượng của ba vị tiền bối.

Trong lòng tuy còn cay cú hậm hực, nhưng ngoài mặt phải tỏ ra là kẻ cả khoan dung, Tam Lão cùng giờ tay nói:

- Hiền khế đứng lên. Có chuyện gì đâu...

Đan Lỗ Ty và Mạc Tiểu Tình tự nhiên cũng đưa mắt cho nhau, rồi tiến lên thi lễ và nói:

- Xin đa tạ ba vị lão tiền bối khoan thứ đại lượng...

Bạch Phát Vương cười gượng, chưa kịp nói thì Hắc Tuyết Hạc đã đưa tay ra hiệu, bảo rằng:

- Không sao. Hai cô nương đứng lên.

Bạch Phát Vương chột đưa mắt nhìn Tiểu Tình, rồi cất giọng lạnh lùng mà rằng:

- Cô nương à. Lão phu còn sống ngày nào, là còn nhớ đến thủ đoạn của cô nương.

Mạc Tiểu Tình ngượng đỏ mặt lên, chưa kịp nói gì, thì Thượng Quan tiên sinh đã cười mà rằng:

- Càng là con gái, lại càng chẳng biết trời cao đất dày là đâu. Ái chà. Tam vị nhân huynh giờ cao đánh khẽ, xin tạm khoan thứ cho họ cái tội vô lý khuấy rối tĩnh cư...

Bạch Phát Vương nói:

- Không sao. Không sao. Chẳng lẽ chúng ta lại chấp trách tội nhỏ.

Thượng Quan tiên sinh nói với Tam Lão:

- Giờ đến lượt ta xin lỗi ba vị nhân huynh. Vì đêm đã khuya, lại có việc vội, xin phép cáo từ. Chừng nào qua Nga Mi Sơn cho ta được hân hạnh tiếp rước. (Không để cho Tam Lão kịp kéo mời, tiên sinh quay lại giục Kế Chí:) Chúng ta chào chủ nhân rồi đi luôn.

Kế Chí nói:

- Đệ tử xin lấy con ngựa.

Bạch Phát Vương cười ha hả nói:

- A! Con ngựa. Suýt nữa ta mang tiếng là... bắt cóc cả ngựa. (Quay sang nói với lão Hác:) Hiền đệ, bảo người đem cả hai con ngựa ra.

Kim Định Sinh quay đi. Một lát sau có người dắt hai con ngựa lại. Thượng Quan tiên sinh thoáng nhìn thấy bộ lông trắng muốt, đôi mắt đỏ như lửa, biết là loại Hãn Huyết Mã, rất hiếm có, lấy làm kinh ngạc, bụng nghĩ thầm:

“Đứa nhỏ này thực là lắm duyên kỳ ngộ.”

Đan Lỗ Ty và Kế Chí tiếp lấy dây cương, cả hai cùng ngỏ lời cảm tạ Tam Lão. Kế đó do Bạch Phát Vương cùng Nhị lão dẫn lối đưa mọi người ra đến cổng. Mọi người lại thi lễ. Tam Lão từng hững quay trở vào. Bốn người qua khỏi nhịp cầu đá rồi. Thượng Quan tiên sinh chột ngừng bước quay lại nhìn hai cô nàng leo đèo theo sau, khẽ mỉm cười mà rằng:

- Hai cô nương cũng phải trở về nhà ngay. Đi lâu rồi phải biết rằng người nhà nóng lòng mong đợi chứ. Ta với Kế Chí có việc riêng tạm phải cáo biệt...

Hai nàng nghe nói như bị dội nước lạnh lên xương sống, lòng dạ tan nát ngây mặt ra nhìn chàng, không nói năng gì.

Kế Chí vừa mừng là được dịp sư phụ gỡ cho thoát nợ nhẹ thân, nhưng lại buồn thương nhất là đối với mối tình thâm và sự cứu giúp của Tiểu Tình, không biết cách gì báo đáp cho được.

Khổ một nỗi, lúc này trước mặt sư phụ, chàng không dám hé răng nói gì cả, bất quá chỉ liếc mắt nhìn hai nàng, lòng càng thêm thắm.

Mạc Tiểu Tình lúc đó nước mắt chảy quanh. Thượng Quan tiên sinh thoáng qua cũng thừa rõ hai nàng đối với Kế Chí khăng khít thế nào rồi. Nhưng xét kỹ lại, tiên sinh không thể vô đoán, nhân dịp tạm kéo cổ câu học trò mình đi, để rồi đây chàng còn có thể dễ dàng giải thích sự hiểu lầm của Trình Tiểu Mai và Tư Đồ Vân Châu đối với chàng.

Thấy Mạc Tiểu Tình rưng rưng nước mắt, Kế Chí thở dài đánh bạo tiến lên, chấp tay nói:

- Trên đường trường, may mắn được quen biết hai cô nương, được hai cô nương giúp đỡ cho nhiều lắm. Tiểu đệ muôn phần cảm kích. Xin ghi nhớ ơn sâu, mong rằng có dịp được báo đáp.

Tiểu Tình ngập ngừng toan nói, nhưng chợt đưa mắt nhìn tiên sinh, bèn lại thôi. Tiên sinh bất giác thở dài, nghĩ thầm rằng:

“Thực là có ông trời sắp đặt sẵn cả. Xui khiến làm sao mà mấy cái của quý của nợ này lại gặp gỡ nhau...”

Nghĩ vậy, tiên sinh đành hắng lên một tiếng và nói:

- Mạc cô nương à. Xin tự trọng. Buồn mà chi. Đình đám tiệc tùng dù lớn đến đâu cũng có lúc... chia tay mà.

Tiểu Tình giật mình đánh thót một cái, bụng không không hiểu sao ông già này lại biết rằng mình đúng mình là họ Mạc. Nàng dấn mắt lên nhìn đầy kinh hãi, chỉ thấy tiên sinh khẽ mỉm cười, trong khi Kế Chí khe khẽ nhắc:

- Thừa sư phụ. Cô nương họ Quan chứ không phải họ Mạc.

Thượng Quan tiên sinh cười ha hả, nhìn Tiểu Tình rồi nói:

- A, a. Ta lầm... Quan tiểu thư... Xin lỗi.

Vụt cái, tiên sinh nghiêm nghị nét mặt lại, nhìn trừng trừng vào Kế Chí mà rằng:

- Kế Chí nghe. Cô nương đây hết lòng giúp đỡ trông nom cho con suốt dọc đường trường. Con sẽ báo đáp bằng cách nào.

Kế Chí kinh ngạc, hồi hộp, không hiểu sao tự nhiên sư phụ hỏi câu như thế. Chàng không biết trả lời ra sao, nghĩ bụng chỉ có một cách trả lời ổn thỏa nhất, bèn nói:

- Thừa sư phụ. Con... con chỉ biết nghe theo lời sư phụ dạy sao thì làm vậy...

Tiên sinh thừa biết là chàng láu lĩnh, bèn cười nhạt mà rằng:

- Ta đã nói ra thì con phải nhất nhất tuân theo. Nghe!

Kế Chí lại giật mình, nghĩ bụng rằng sư phụ thừa biết mình với Trình Tiểu Mai cùng Tư Đồ Vân Châu khắng khít như thế nào rồi, chẳng lẽ lại còn buộc chết mình với Tiểu Tình nữa sao? Huống chi lại còn Đan Lỗ Ty nữa...?

Nhưng dù sao chàng cũng phải gật đầu thưa:

- Xin sư phụ cứ truyền lệnh. Đệ tử không dám làm sai.

Tiên sinh hừ một tiếng, chậm rãi từng lời, dạy rằng:

- Món thù huyết hải của con ôm ấp đã tám năm rồi... ta không ngăn trở. Duy có điều là...

Nói tới đây tiên sinh chép miệng thở dài, khẽ đưa mắt nhìn Tiểu Tình, mặt đầy vẻ thương xót.

Kế Chí ngẩn ra nghĩ thầm rằng mối thù ấy thì có liên quan gì với Tiểu Tình. Trong khi đó thì Tiểu Tình sợ tái mặt lại.

Thượng Quan tiên sinh ngừng một giây, tiếp tục nói:

- Có điều ta muốn con phải có lời thề là suốt đời này, kiếp này, con không được làm hại mảy may gì đến cô nương đây, dù chỉ là một sợi tóc nhỏ.

Như được mở cờ trong bụng, chàng không khỏi tức cười là sư phụ lẩn thẩn, sao lại dặn chàng câu đó. Nghĩ vậy vội tươi cười và thưa:

- Không hiểu sư phụ nghĩ sao. Giả thiết như không mang ơn Quan cô nương cứu giúp thì vô cớ con cũng chẳng bao giờ làm thương tổn cô ấy. Huống chi con đương chịu ơn Quan cô nương...

Thượng Quan tiên sinh cười nhạt nói:

- Như thế là được. Miễn rằng con đã có lời nói ra như vậy là được. Sau này nếu phạm lời thề ấy, thì chớ hòng thấy mặt ta... (nói tới đây tiên sinh quay sang nhìn Sa Mạc Hồng, gật đầu rồi đọc lên rằng:) Xưa nay tương tư là cực khổ. Mắc lưới tình khó gỡ cho ra. Muôn việc, ái chà, nên cởi mở. Nhọc mình cực người thuở nào yên!

Tiên sinh thở phào một tiếng, quay gọi Kế Chí:

- Chúng ta đi thôi.

Dứt lời ống tay áo khê phất một cái, thân hình tiên sinh như chiếc én biển, vọt từ từ rút trên mình ngựa của Kế Chí. Chàng vội gật đầu chào hai nàng:

- Tái kiến...

Vừa nói vừa lắc đầu thở dài, trong khi toàn thân bốc lên cao, từ từ hạ xuống mình ngựa ngồi áp sau lưng sư phụ, tay áo khê đưa lên vẫy lại phía sau. Thật tình lúc đó chàng không dám quay lại nhìn về phía sau... lòng chàng thổn thức cơ hồ rơi lệ.

Con Hãn Huyết Thần Câu vươn cổ hí lên một tiếng, bốn vó cất lên cuốn gió bay đi như mũi tên thoát khỏi cánh nỏ, để lại hai cô nàng như si như dại, mắt đầm đìa lệ, mỗi lúc một mờ đi, tiếng vó ngựa trong khoảnh khắc nhỏ dần, hình ảnh người yêu cùng một lúc biến mất vào trong cát bụi sương mờ của dãy Thiên Sơn.

Lúc này vó ngựa cấu bầm đều đều vang lên trên mặt đường đá. Thì mỗi tiếng vó ngựa ấy là một nhát dao cửa ruột buốt gan hai cô nàng... Lúc này mọi vật trở nên thê lương tĩnh mịch. Thì cái tĩnh mịch ấy lại là cái gì cực kỳ thê thảm làm héo rũ tâm hồn hai cô ả si tình...

Mặt trời vừa ló khỏi những vừng mây đỏ rực như lửa cháy chân trời phía đông, chiếu sáng rực cả vùng biển cát. Khói mù buổi sáng bốc lên. Một con ngựa trắng như tuyết, bờm dài, đuôi dài, toàn thân đầm hơi sương lạnh từ phía bên núi tung gió lao đi, trên lưng mang theo hai nho sĩ, một người trạc đứng tuổi, một người còn trẻ măng...

Thượng Quan tiên sinh ngồi trước, chỉ tay về phía xa xa, khẽ mỉm cười mà rằng:

- Cứ phi nước đại này thì chiều nay có thể... Quả nhiên là Thiên Lý thần câu, chạy êm mà lẹ như gió.

Hai thầy trò lâu ngày cách xa, nay gặp nhau ở chỗ đất xa lạ, khỏi phải nói tình sư đệ thân mật muôn phần.

Kế Chí gặp thầy thì mừng mừng tủi tủi, tuy nhiên trong lòng chàng cũng canh cánh bứt rứt. Lòng mảy chàng cau nhú lại, chàng vẫn bùi ngùi về tình chia ly bên cầu đá Thiên Sơn. Đối với hai nàng, chàng thấy rằng chàng hầu như là quá vô tình.

Kỳ thực thì thanh niên, phần lớn đều như thế. Họ nhân vui chơi, thích đùa nghịch, rồi vô hình trung mắc mứu vào tròng. Họ coi thường những tưởng rằng không quan hệ. Có biết đâu lưới tình là dây vô tình..., đừng nói là anh hùng bản sắc mắc vào không gỡ ra được. Cứ tưởng rằng đùa với ái tình, ai ngờ tự mình bị hãm vào, cho đến lúc biết là muôn sâu ngàn khổ, ngày đêm thần hồn như bị khảo đả, cô này cấu xé, cô kia giận dỗi, nghiền nát, tới lúc ấy dù có thanh tuệ kiếm chém đứt tơ tình cũng là quá muộn.

Thấy cậu học trò cứng yên lặng. Tiên sinh quay lại nhìn, tủm tỉm cười mà rằng:

- Tiểu tử. Không quên được hai... cô nàng ấy sao?

Kế Chí giật mình, đỏ mặt lắc đầu nói:

- Sư phụ hiểu lầm. Đệ tử không có ý... gì. Nhưng tại vì...

Tiên sinh cười nhạt nói:

- Con trai gì mà cứ bo bo những tình tiết vụn vặt. May là đã theo học ta khá lâu rồi.

Kế Chí dạ dạ cúi đầu. Chợt thấy sư phụ khẽ vỗ tay lên vai mình, đoạn thở dài chép miệng mà rằng:

- Rất khốn thay là chịu ân huệ của người đẹp, và đó là cái lệ bất di bất dịch từ ngàn xưa. Con nên nhận ra và phân biệt rõ hai đường, “nên làm và không nên làm”. Con tĩnh tâm thử nghĩ mà coi. Trình cô nương với Tư Đồ cô nương, hai người ấy một lòng chờ đợi con cho đến nay, là tại sao? (nói đến đây, tiên sinh lại chép miệng rồi tiếp:) Tuy con tự nhận rằng từ trước đối với hai nàng, con giữ một tấm lòng thuần khiết, nhưng con người há là gỗ đá, ai có thể vô tình được. Nếu như không dùng đến tuệ kiếm chém đứt tơ tình, rồi ngày một ngày hai sẽ vô phương gỡ ra được, mà phiền muộn thì ôi thôi... khỏi phải nói, tan nát tâm hồn, hủy hoại sự nghiệp. Tới giờ mà con còn dám coi thường, chưa tỉnh ngộ ư? Ta thật chưa hiểu...

Nghe thầy xác minh cái lý nên và không nên ấy, Kế Chí thấy như trong lòng mở một hướng thoát, bất giác đỏ mặt nói:

- Đa tạ sư phụ hướng dẫn. Con nghe ra rồi.

Tiên sinh quay lại, nhìn vào tận mặt chàng, mỉm cười khẽ nói:

- Con mình bạch được cái lý ấy là được. Nếu không mai sau sẽ vì tình nhi nữ mà uổng hận suốt đời. Nghe!

Kế Chí nghe lạnh cả tóc gáy lên. Không rõ chàng ớn lạnh vì nghĩ đến cái viễn tượng cả bốn cô nàng sẽ cùng bóp mũi cho chàng sặc giấm. Lúc ấy con thần mã của chàng lúc ấy ra sức tể như mây bay, điện chớp, chỉ một lúc đã ra khỏi cái biển cát vàng tiến đến một vùng cỏ mọc xanh ngắt. Tới đây Kế Chí mới như người thoát khỏi cơn mộng mị, chợt nhớ đến mình chưa hỏi hành trình sư phụ đầu đuôi ra sao, bèn ngẩng đầu lên hỏi:

- Sư phụ! Sao người lại... tới Ngọa Mi trang.

Tiên sinh cười rồi nói:

- Từ hai tháng nay, ta hàng ngày ở quanh quẩn bên mình con. Chỉ tại con không biết đấy thôi.

Kế Chí lè lưỡi, nghĩ thầm:

“Cũng may mình không làm điều gì bại hoại. Như vậy thì hành động gì của mình không qua mắt sư phụ được.” Chàng dán mắt lên nhìn, có vẻ kinh nghi. Tiên sinh cười mà rằng:

- Con lấy làm lạ sao. Ta kể sơ một vài việc đã qua cho mà nghe. (nói tới đây tiên sinh giơ một ngón tay lên rồi tiếp:) Việc thứ nhất là tới Miêu Cương, con và con bé kia làm Lam Mã Bà phát ý. Con đã nói tên ta ra, nhờ vậy Mã Bà không những hòa dịu, lại còn chữa Kim Tuyến Trùng cho. Có đúng thế không?

Kế Chí gật đầu nói:

- Đó là lỗi ở Lam Mã Bà, chứ con có làm gì đâu.

Tiên sinh cười mà rằng:

- Phải rồi. Nhưng dù sao, con đi khỏi rồi, ta cũng tới xin lỗi lấy lòng bà ta. (tiên sinh lại giơ ngón tay nữa lên nói:) Việc thứ nhì là ở sa mạc, gặp ngày hội tỷ thí võ nghệ để thông hôn của người bản xứ. Vô duyên vô cớ, con đã đánh con trai vị tù trưởng suýt chết, thế rồi, ái chà. Thế rồi con gái người ta bị dụ đi theo...

Kế Chí nhăn nhó giải thích:

- Nào con có làm chuyện đòi bại ấy bao giờ. Cô ta...

Tiên sinh thở dài nói:

- Biết rồi. Con tuy chẳng có ý bậy bạ. Nhưng nếu đã cứng thì phải cứng rắn hết sức. Tại sao nửa đêm lại mò tới lều người ta, nào là sưởi lửa, nào là ăn uống...

Kế Chí đỏ rừ cả mặt lên, không biết giải thích ra sao được. Tiên sinh giơ ngón tay thứ ba lên rồi nói:

- Thế là nghĩa gì? Không gọi là lầm lỗi sao? Càng đi sâu vào dây oán trái là thế đó. Điều ấy không nói đến nữa. Nhưng sau khi tới Thiên Sơn, con đã gây biết bao tai họa. Thử nghĩ lại xem.

Chàng nhìn sư phụ có vẻ không phục. Tiên sinh hừ một tiếng rồi nói:

- Ta sai con đi tạ lỗi cùng Tam Lão, có sai con đi tranh hùng với họ đâu. Con nhớ lại xem. Thoạt tiên là khoe khoang tài năng ở Diễn Võ Sảnh, kế đó là lẻn vào cấm thất. Không hiểu con đã dò ra bí mật gì trong đó. Cuối cùng là thả lão Tiêu ra... Việc đó là do niệm ý làm điều hiệp nghĩa... (tới đây tiên sinh không thể nhịn được, phải phì cười, nhưng rồi lại nghiêm sắc mặt, nói tiếp:) và con đã đánh cắp Tuyết Lê của Hắc Tuyết Hạc đem cho Tiêu Tương Tử...

Kế Chí rút cổ, khẽ cười rú lên. Tiên sinh ngừng một chút lại tiếp:

- Hành động ấy, một nửa là do tính trẻ con nghịch ngợm và tính háo thắng muốn làm những thủ đoạn hiểm hóc khó khăn không ai làm nổi, một phần là do ở quan niệm về chính nghĩa, không đến nỗi sai với hành vi gọi là nghĩa hiệp thuần chính. Vì thế mà ta không trách phạt. Có điều rằng khi hành đạo trên giang hồ thì điều tối kỵ là vô cớ mang lỗi với bất kỳ người nào. Những người ấy một ngày kia có thể trở nên bạn thân của con. Cho nên tuổi còn trẻ, càng phải thận trọng hành vi, rộng kết duyên lành, chớ có mang lỗi với kẻ khác.

Nghe sư phụ dạy, Kế Chí luôn luôn gật đầu dạ dạ. Và chàng cũng cảm phục rằng sư phụ luôn luôn sắc sảo mình. Cũng may là hành vi của chàng, không bị sư phụ chê trách.

Vừa đi vừa suy nghĩ, tự xét lại mình. Một loáng đã vượt qua hơn mười dặm. Chợt lại nghe sư phụ nói:

- Với tốc độ này thì hai ba ngày nữa, có thể vượt hết vùng sa mạc. Đồ đệ, rồi đây hành trình của con sẽ như thế nào?

Kế Chí ngẩng lên nhìn tiên sinh rồi nói:

- Nếu như sư phụ không sai bảo làm gì thì đệ tử tới Động Đình Hồ tìm Nhất Chỉ Ma Mạc Tiểu Sương để báo thù...

Tiên sinh nhìn chàng lúc lâu, thở dài mà rằng:

- Ta dặn câu này: "Có thể nổi nhẹ tay thì nên nổi nhẹ, có thể khoan thứ được thì nên khoan thứ", và nên nhớ rằng muôn vàn chớ có giết hại kẻ vô tội. Con nên nhớ lấy, nhớ lấy. Ngoài ra những gì khác ta không cưỡng ép con phải theo ta...

Ngừng một lúc lâu, tiên sinh gật đầu nhỏ nhẹ nói:

- Còn như Trình Tiểu Mai. Con đã làm cho cô ấy uất ức bỏ đi. Ta phải đuổi theo giải thích mãi và cô ấy cũng đã hiểu tình cho con rồi.

Kế Chí kinh ngạc hỏi:

- Sư phụ! Người gặp Trình cô nương rồi ư?

Tiên sinh cười khà khà rồi nói:

- Không gặp thì làm sao mà giải thích được. Chẳng những đã giải thích mà còn định xong danh phận giữa cô ấy với con rồi. Hà hà...

Kế Chí ngây người ra, vừa kinh hãi vì thấy sư phụ hết sức chân tình, vừa thẹn lại vừa mừng là đã yên được một việc.

Tiên sinh lại cười, khẽ vỗ vai chàng và hỏi:

- Thế nào? Đó chẳng là một việc trọng đại và như ý sao?

Chàng đỏ mặt lên, ấp úng hỏi:

- Sư phụ. Vậy thì lúc này, Trình cô nương...

Tiên sinh mỉm cười nói:

- Lúc này ấy a. Trình cô nương ở... (tiên sinh bật cười lên). Cô ấy là khách quý ở nhà lão Tư Đồ...

Kế Chí lại giật mình vội hỏi:

- Sư phụ... nếu vậy... nếu vậy Trình cô nương cũng gặp Tư Đồ cô nương nữa ư?

Vừa nói chàng vừa rút cổ lè lưỡi. Chỉ thấy tiên sinh nở một nụ cười âu yếm, gật đầu mà rằng:

- Chẳng những gặp. Hai cô nương hiện ở với nhau và trở nên đôi bạn tâm sự. Có thể hai người là một... hà hà

Kế Chí mừng quýnh muốn điên lên được. Chàng bất giác nắm chặt lấy tay sư phụ mà reo lên:

- Thế a. Sư phụ là... là bậc thánh... chí thánh.

Tiên sinh hơi cau mày nói:

- Tiểu tử. Chớ nói bậy. Chớ quá mừng đến nỗi quên cả hình hài lễ độ.

Kế Chí then đỏ mặt, vội buông tay ra. Tiên sinh lẩm nhẩm nói:

- Mừng thì mừng thật. Cả hai cô càng tốt. Nhưng cũng phải hiểu rằng, sau này mà lo chẳng xong, nhiều khi nhức đầu lộn óc, chết dở sống dở hay sao? (nói tới đây, tiên sinh chợt quay lại, nghiêm nét mặt bảo chàng:) Ta đã ước định năm nay hoàn thành việc vui mừng của con. Cho nên trước đó, con phải lo cho xong việc báo thù đi...

Kế Chí đỏ mặt, cúi đầu, mừng quá đến nỗi tự tai chàng nghe thấy trái tim đập mạnh

Một lát sau, ngựa đã tới con đường phu trạm. Chợt nghe tiên sinh khẽ huýt một tiếng, gò cương dừng ngựa lại. Kế Chí ngạc nhiên hỏi:

- Sư phụ định làm gì vậy?

Chỉ thấy tiên sinh cười ha hả lên mà rằng:

- Ta đã đưa con đi một quãng đường rồi. Khởi phải đi xa hơn nữa.

Kế Chí vội hỏi:

- Sư phụ. Người định đi đâu bây giờ?

- Con theo ta học bao lâu mà vẫn chưa biết tính ta sao? Tiểu tử. Nhớ lấy, xong việc báo thù, tức khắc trở lại tìm ta ở Nga Mi Sơn. Chớ để lỡ việc mừng...!

Kế Chí thưa:

- Đệ tử xin tuân mệnh!

Liền đó, chàng vội nhảy xuống ngựa, quỳ xuống, hướng vào tiên sinh khấu đầu làm lễ. Tiên sinh cũng xuống ngựa, đỡ chàng dậy, khẽ vỗ tay lên lưng rồi nói;

- Khá lắm. Võ nghệ công phu của con tiến bộ, không uống công ta dạy dỗ, việc báo thù không đến nỗi khó khăn lắm! (kế đó tiên sinh chép miệng dằn dò:) Tiểu tử. Phải nhớ lời ta dặn: “Có thể nói nhẹ tay thì nên nói nhẹ, có thể khoan thứ được thì nên khoan thứ”... Thôi, ta... đi...

Hia tiếng “ta... đi...” vụt biến vào trong luồng gió theo với hình bóng tiên sinh tuôn đi xa tới năm sáu trượng, loáng loáng áo bào mỏng màu xanh mờ dần rồi biến mất hẳn vào trong bụi mờ của biển cát.

Kế Chí ngậm ngùi, đứng ngây ra nhìn, chỉ loáng cái, bóng tiên sinh đã biến mất hẳn.

Chàng nhảy lên ngựa, lỏng tay cương, trong lòng đã cất được một phần gánh nặng phiền não. Giờ chỉ còn lo có một việc báo thù. Chàng gật đầu lẩm nhẩm nói:

- Sư phụ thật là nho gia hơn là võ gia. Ra đời phải như vậy. Bao giờ ta theo cho kịp.

Tới đây chàng cao hứng khẽ giật dây cương. Hãn Huyết thần câu vượn cổ lắc bồm, hí lên một tiếng, tuôn mình đi như không chạm xuống mặt đường, bốn vó trông thành ra hàng mấy chục vó cuộn bụi lên quăng về phía sau. Từ phía trước nhìn vào, xa trông người với ngựa rõ ràng là đạp mây tuôn khói. Thế rồi từ giữa khoảng sa mạc mênh mông vô hạn, bỗng nổi lên một giọng hát:

“Hai người đánh nhau

Mày ôm, tao quặp

Ôm ta dưới gối

Quặp mày cho chặt...”

Giọng hát kéo dài lẫn với tiếng vó ngựa đương phi nước đại. Chàng thanh niên Kế Chí một mình trên khoảng biển cát không bờ, đột nhiên nhớ đến bài hát quái dị của Tiêu Tương Tử, cao hứng hát lên. Chàng tiếp tục:

"Đất tha thướt ánh sáng
Thụ xuống lượm cỏ rác
Vọt lên lưới cầu vồng
Vỗ ngựa qua hai sông..."

Do nội lực đan điền phát ra, tiếng hát chấn động cả một vùng không gian. Thần mã bị tiếng ca thanh xúc động, càng tuôn mình đi như gió giật. Một người một ngựa, một thanh gươm, lao đi như mũi tên trong vòng trời đất cát bụi. Nếu không có tiếng ca hát vang lên, người ta có thể lầm đó là một thần long quái vật, lướt gió tung mây của vùng đại sa mạc... cho đến ngày thứ ba, vào lúc hoàng hôn, con "quái vật thần long" ấy, đã trở lại với nguyên hình là một thiếu niên nho sinh, phong tư tài mạo tuyệt vời, cưỡi con ngựa "tuyệt in sắc", xuất hiện trên ven sông quảng đường từ tỉnh Xuyên qua Tương Giang.

Lâu năm cách xa nơi chốn cũ, kỷ niệm xưa, mỗi chặng đường đều khiến chàng cảm khái. Chàng liếc nhìn chiếc thuyền đương thuận dòng dần dần trôi đến ven bờ. Người bẻ lái là một đại hán mắt to, mày rậm mà đỏ, vai rộng vừa áp thuyền tới vừa cất tiếng ồ ồ gọi:

- Tướng công có xuống thuyền chăng?

Kế Chí gật đầu nói:

- Thuyền này có qua tỉnh Tương chăng?

Anh chỏ thuyền toét cái miệng rộng ra cười mà rằng:

- Ra khỏi Tam Lão Giáp, vòng lối Lễ Thủy vào Động Đình, đường này chúng tôi thuộc như đi trong ngõ xóm, khách muốn tới Động Đình chăng?

Kế Chí mừng rỡ, gật đầu nói:

- Đúng vậy. Ta muốn tới Động Đình. Lấy bao nhiêu?

Bác lái đi hắt thuyền vào, hạ tấm ván xuống làm cầu, cười nói:

- Tướng công cho ba lượng bạc thôi. Chúng tôi xin bao cả ăn uống. Hà hà... luôn cả con ngựa đẹp kia.

Kế Chí bật cười:

- Bác lái vui tính tẻ. Chả lẽ lại để ngựa lại. Thôi được, ta trả bốn lượng, có điều phải đi cho lẹ.

Vừa nói chàng vừa dắt ngựa xuống thuyền. Bác lái rút cầu lên, co dây kéo căng buồm. Con thuyền dời bến thoáng cái đã ra giữa dòng sông và lướt đi. Kế Chí cột ngựa xong, đứng nhìn con sông, hồi tưởng lại năm xưa qua đây vào Xuyên, giữa đường bị bọn Bài Giáo vây bắt. May được Vân Châu cứu thoát, sống tới ngày nay... Giờ đây trước cảnh cũ, kỷ niệm xưa, hình ảnh người yếu điệu lại hiện ra trước mắt.

Đương như si ngốc trong vòng hồi tưởng, chợt phía sau có tiếng la lên:

- Ối, ối! Dừng lại!

Chàng quay lại. Bác lái nhìn chàng, chép miệng mà rằng:

- Ái chà. Lại phiền nhiều.

Kế Chí ngạc nhiên hỏi:

- Cái gì vậy?

Lái dò vội vã hạ buồm, cố ghìm thuyền lại, thở dài mà rằng:

- Xin tướng công sang chiếc ghe sau. Chúng tôi không dám lôi thôi với họ.

Lái dò dứt lời thì một chiếc thuyền từ phía sau đã lướt tới gần. Chỉ thấy mấy người vươn cây sào đầu có móc sắc, ngoặc vào mép thuyền mà lôi áp gần lại.

Kế Chí nhìn sang đầu thuyền sau, thấy giữa đặt chiếc lò hương ba góc. Chàng đã giận lắm rồi, lại nghe bác tài khe khẽ năn nỉ:

- Tướng công. Xin chịu khó sang thuyền của họ mà đi. Chúng tôi không dám trêu vào họ... thuyền ấy là của tụi Bài Giáo.

Thoáng thấy chiếc lò hương bên chiếc thuyền sau, chàng đã nổi giận rồi, lại nghe nhắc đến chữ Bài Giáo, chàng càng sôi tiết lên. Tuy nhiên, trải qua những kinh nghiệm vừa qua, nhất là mấy ngày liền ở bên mình sư phụ, tự nhiên chàng học được thái độ trầm lặng, nên chỉ cười ha hả, gật đầu, nói:

- Được lắm. Thuyền nào chẳng là thuyền. Có điều là chỉ vất vả thêm cho bác mà thôi.

Chàng nghĩ thầm rằng như vậy càng hay. Ta đương “mòn gót sắt đi kiếm tụi bay”, tụi bây lại tìm đến ta.

Con thuyền bị ghìm đứng hẳn lại, lập tức có một người vóc dáng vạm vỡ, đưa đầu sào chống xuống ván thuyền một cái. Con sào hơi cong đi, người đó nhún mình theo đà

con sào duỗi ra, nhảy vọt sang thuyền này. Hấn vứt con sào xuống đánh chát, hai tay chống ngang sườn, khuỷu tay khuỳnh khuỳnh, ưỡn ngực ra, nhìn bác lái cười nhạt mà rằng:

- Chơi ngang thiết. Hà hà... người không biết quy củ trên mặt nước này ư... Sông có quy luật của sông, rừng có quy pháp của rừng. Người tưởng dễ đi lọt được ư?

Hấn vừa nói vừa ưỡn ngực, lộ ra một chòm lông đen ngòm với những nét chạm trổ hình đầu quái thú, trông ghê rợn.

Bác lái bị bọn Tứ Xuyên cướp khác, mặt đỏ lên, tuy rằng lý phải về mình, nhưng nghĩ đến uy thế tụi Bài Giáo nên đành nhịn, chỉ cười gượng rồi vái dài xuống.

Thấy ngang tai, gai mắt quá, Kế Chí cười nhạt nói:

- Chỉ tại ta muốn ngồi thuyền này. Không nên trách hấn. Bất quá là cùng anh em sinh nhai trên mặt sông. Nhường nhịn chia sẻ cho nhau một chút thôi mà.

Người kia nhìn Kế Chí cười rồi nói:

- Tướng công là khách lạ nên không rõ câu chuyện. Thằng cha này (chỉ tay vào bác lái) ghê gớm lắm, chuyên môn cướp khách, cướp cơm của chúng ta. Bữa nay nếu không nể mặt khách thì chúng tôi đập nó rồi.

Kế Chí lắc đầu cười, rồi lấy ra một ít bạc vụn trao cho bác lái mà rằng:

- Thôi đãi bác ít nhiều đây. Ta sang thuyền kia cũng được.

Bác lái hoan thiên hỉ địa một hồi rồi cầm lấy tiền. Lúc đó thuyền kia đã ngả qua một tấm ván nhỏ, rộng độ hai gang tay bắc qua sang mép thuyền này. Kế Chí giả vờ run sợ mà rằng:

- Ái chà! Cầu nhỏ thế này thì... thì sao qua được. Lộn cổ xuống... no nước.

Ba đại hán đứng ở thuyền kia khẽ đưa mắt cho nhau. Kế Chí liếc thấy họ đưa mắt và cười, nhưng cứ lơ đi như không biết.

Một người lùn nhất trong bọn, hơi cau mày nói:

- Không hề gì cả đâu. Cầu này voi qua cũng được. Để tôi đưa ngựa sang trước, Tướng công sang sau... nếu cần sẽ dắt. Sợ gì... mà.

Kế Chí gật đầu, nhưng vẫn làm ra bộ sợ sệt, mắt lăm lét nhìn chiếc ván cầu.

Anh chàng lùn nhảy sang, chạy tới dắt ngựa, một tay toan nhắc chiếc đũa cột ở bên trên yên lên.

Trong đẫy ngoài đồ mặc, mấy thỏi vương mật và độ trăm lượng bạc, có cả thanh gươm nữa. Chàng không muốn tụi họ thấy mình có gươm, bèn chạy lại đỡ lấy chiếc đẫy khoác lên vai coi bộ nặng lắm.

Anh chàng lùn cười hi hi, dắt ngựa qua cầu. Mấy bác phu thuyền bên kia đứng xem chàng thư sinh qua cầu ra sao.

Kế Chí vừa đặt chân lên đầu cầu, khe khẽ nhún thử hai cái, chân run lật bật, vội vã rút lại. Mấy anh chàng phu thuyền cười nhộn cả lên. Cuối cùng phải đến anh chàng người Tứ Xuyên ngực đầy lông, đứng trên ván cầu đưa hai tay ra và nói:

- Tướng công vịn vào đây, lão tử dắt sang.

Kế Chí tóm chặt lấy tay hắn, lần từng bước theo đi. Không hiểu tại sao vừa rồi người và ngựa qua cầu, tấm ván yên vững không hề lún xuống. Lúc này chàng thư sinh vừa bước lên đi được vài bước, tấm ván bị cong lõm xuống như vòng cung. Chàng loạng choạng nghiêng bên này, vẹo bên kia, bộ điệu tức cười như anh say. Nếu người kia không biết hết sức chống đỡ, cơ hồ lộn cổ xuống sông được.

Bên kia, mấy anh chàng phu thuyền lại càng cười rộ lên, đưa mắt cho nhau. Kỳ thực thì họ đều để ý đến chiếc ván cầu, tại sao có thể cong xuống được và trong bụng đều mừng rằng hắn là chiếc đẫy trên vai nặng lắm. Chuyến này vớ được một con dê... mập.

Anh chàng người Tứ Xuyên bị chàng núi lấy, mấy lần thiếu chút nữa thì cả hai cùng rơi xuống nước. Hắn dìu dắt được chàng qua cầu rồi, vừa thở vừa cởi áo ra lau mồ hôi, nhìn chàng mà rằng:

- Tướng công. Có lẽ lần thứ nhất mới đi thuyền. Nếu độ khoảng hai ba ông khách mà cùng đi như thế thì lão tử này cũng đầu hàng thôi. Chà, lão mệt thiệt là mệt...

Hắn nói giọng Tứ Xuyên, và luôn miệng tự xưng là lão tử. Kế Chí không để ý đến cách tự xưng ấy. Chàng coi lại con ngựa, rồi đi vào trong khoang, quăng chiếc đẫy xuống nghe ầm một tiếng. Kỳ thực thì chàng cố ý dùng lực ném xuống ra vẻ chiếc đẫy lắm tiền lắm. Bọn kia nghe ván thuyền rung động lên, tuy cảm thấy xót ruột vì thuyền rung mạnh, nhưng đồng thời cảm thấy thích thú vì con mồi này có vẻ béo mập lắm.

Chàng ra đứng ở ven thuyền. Lúc đó một người đen trùi trùi, chạy tới bên, cười và hỏi:

- Tướng công định đi về đâu?

Kế Chí quay mặt lại nói:

- Ta định tới Động Đình. Sao? Có đi không?

Anh chàng kia nghĩ thầm: “Thực là may mắn đúng hôm ta.”

Hắn mừng rỡ lên, nhìn đồng bọn rồi giục:

- Đi luôn đi.

Kế Chí hỏi:

- Lấy bao nhiêu?

Anh chàng đen đưa mắt lộn lên lộn xuống mấy vòng, cười mà rằng:

- Tưởng công. Coi bọn tôi phục dịch đây thì rõ, liệu mà trả. Nhiều một chút càng hay. Thiếu một chút cũng chẳng hề gì.

Miệng hắn nói vậy, nhưng bụng thì nghĩ rằng: “Tất cả những gì trong đẫy của may, sẽ là của tao. Thằng ngốc!”

Thoáng nhìn đôi mắt tí hí, tai thỏ, mũi điều hâu của hắn. Kế Chí biết ngay hắn là tay “ăn thịt người không biết tanh”. Thấy họ khẽ đưa mắt cho nhau, chàng biết rằng chúng đương đánh giá hành lý của mình đây. Chàng nghĩ thầm:

“Nghệ thuật của may mới chỉ tới bậc đánh giá hành lý, còn như đánh giá người thì lắm to.”

Nghe anh chàng đen nói vậy, chàng cười mà rằng:

- Ta chỉ cần tới nơi, càng lẹ càng tốt. Tiền nong không đáng kể. Còn thưởng ngoài là khác.

Hắn vội dạ dạ liên hồi, ngửa mặt lên trời, đoạn quay lại ra lệnh:

- Lão Ma à. Kéo buồm lên đi cho lẹ.

Lập tức tiếng dạ và anh chàng Tứ Xuyên với mấy tay nữa xúm nhau lại kéo cánh buồm lớn lên. Gió thổi đều đều, buồm no gió chạy rẽ nước ra.

Một lát sau, gần buổi hoàng hôn, xa xa chân trời, mây đỏ rực lên, tiếng chài ca vắng vắng từ hai bên đưa lại, một vài tấm lưới tung gió trên ven sông, có chỗ khói xanh tuôn lên, phong quang hiện ra một vẻ thái bình...

Nhìn ngắm phong cảnh một hồi, thấy lão Ma lúc ấy đứng ở phía sau, chàng quay lại giơ tay chỉ vào chiếc lò hương nơi đầu thuyền, vờ vĩnh hỏi:

- Trên thuyền này thờ Phật sao?

Lão Ma mấp máy lông mày cười, vừa toan cất tiếng thì một người cao lớn đứng bên đã trả lời thay:

- À! Đó là để cúng tế thủy thần. Cái trò ở đâu cũng vậy. Đất có Thổ công, sông có Hà bá. Nếu không thì (vừa nói hấn vừa so vai lên lưỡi)... thì thủy thần ở đây linh lắm. Ngài lật thuyền luôn.

Nghe hấn nói vậy, Kế Chí chỉ gật đầu, nhưng nghĩ thầm rằng:

“Mỗi đứa chúng bay đều là Thủy thần Hà bá ở vùng này. Mục đích của ta đi chuyến này chỉ là tìm vị Giáo chủ của tụi bay. Nhưng nếu chúng bay giở thủ đoạn cướp của hại người ra thì ta cũng phải trừng trị, không tha được.”

Thuyền thuận gió, đi lẹ như tên, một lát đã qua chỗ rẽ tới sông lớn. Nước cuộn chảy, hai bên bờ cao chót vót, phong cảnh như tranh vẽ. Đứng ở bên thuyền, nhìn dòng nước chảy đi, chàng cảm thấy thân thể mình cũng trôi nổi như dòng nước tuôn đi không ngừng. Sau việc báo thù rồi, mình chưa biết còn phiêu bạt đến đâu. Dấn mình trong kiếp sống giang hồ đầy rẫy hiểm ác gian tham, hay là trở về nơi vườn cũ nơi Thập Thúy Lâu...? Chàng đương nghĩ mông lung chợt nghe phía sau có tiếng người đi tới bèn quay đầu lại, thấy anh lái ngực đầy lông đương tiến đến. Thấy chàng nhìn, hấn cười, nói rằng:

- Tướng công dùng bữa tối chứ.

Nghe hấn nhắc chàng mới nhớ bữa liền gật đầu. Hấn nói tiếp:

- Thuyền chúng tôi có bếp nước, chẳng kém gì một tủ lâu. Các món ăn như cá, tôm, cua, thịt, v.v... các thứ rau cũng chứa đủ. Lại có cả rượu Thiệu Hưng, rượu cúc Nghi Xuân, rượu sen Động Đình. Tướng công định dùng những món nào?

Không ngờ rằng trên thuyền mà cũng đầy đủ như thế, Kế Chí gật đầu nói:

- Hai ba món đủ rồi. Tùy ý nhà bếp, và cho ly rượu sen Động Đình càng hay.

Hấn dạ dạ, quay vào sau khoang thuyền. Một lát sau nghe tiếng bầm thốt, rồi khói bếp tuôn lên. Chàng vờ vỉnh như đứng xem ngắm phong cảnh, nhưng vẫn thường liếc mắt để ý đến mọi động tác và ý tứ của họ.

Ba anh chàng phu thuyền xúm lại, kẻ nhặt rau, kẻ thái thịt. Anh chàng người đen như lọ chảo đương ngồi mài dao mổ cá. Bỗng thấy hấn vụt đứng phất lên, hai tay luôn qua phía bên đùi, soạt một cái rút ra hai lưỡi dao quai loáng loáng. Thấy hấn lăm lét đưa mắt nhìn mình, chàng vờ ngó ra chỗ khác.

Chợt nghe tiếng mài dao nữa. Chàng liếc nhìn thấy hấn đương chăm chú mài đôi dao quai và thỉnh thoảng lại đưa lên mép và má cạo thử xem đã thật bén sắc chưa. Sau đó giắt đôi dao vào bên đùi, cẩn thận rồi lại tiếp tục ngồi đánh vẩy, mổ cá. Lão Ma thì

đương bầm thịt, bên cạnh lão một người cao lêu khêu như cán cờ, hai tay đầy gân xanh, đương nhặt rau.

Trong con mắt Kế Chí thì ba người ấy, bất quá chỉ là hạng dững phu, chưa đáng kể là tay có bản lĩnh võ nghệ gì hết. Lại một lát, lão Ma đã bùng lên một mâm rượu thịt mời chàng dùng.

Bình rượu trong như nước lọc, khế nếm một chút, hương vị thơm tho, không thấy gì lạ, chàng bèn một mình cất chén khế khà, và tới lúc trăng lên giữa đỉnh đầu mới xong bữa.

Anh nhà bếp lên dọn dẹp mâm bát, thấy rằng bình rượu đã cạn sạch mà khách chưa ra vẻ say. Thực không ngờ rằng chàng thư sinh mà tử lượng khá như vậy.

Kế Chí đã toan đi nghỉ. Nhưng thấy cảnh sông nước về thu đẹp, qua làn tre mờ mờ như khói nhạt, hai bên bờ lập lòe ngư hỏa, chàng say mê nhìn ngắm cảnh thu giang nhập họa ấy.

Lúc ấy nơi đầu thuyền, ngay dưới mái khoang trướng lên một ngọn đèn gió, và trong lò hương đã cắm những nén nhang theo một đường tròn.

Về đêm, vẫn còn thấy nhiều ghe thuyền ngược xuôi hoặc sang ngang. Trong mỗi thuyền đều có một lò hương. Chàng nghĩ bụng:

- Không ngờ vầy cánh Bài Giáo đông đảo như vậy. (chép miệng thở dài). Cứ nguồn lợi trâu được ở bọn này cũng đủ lớn lắm. Nhưng lòng tham con người vô hạn, cho nên mới sinh ra cướp bóc, giết người để vơ vét lấy cho nhiều.

Chợt từ phía sau, một chiếc thuyền nhỏ với hai lá buồm vùn vụt lao tới, trên treo sáu ngọn đèn đỏ. Thân thuyền sơn đỏ, hai đầu cong lên, trông ra vẻ nhẹ nhàng gọn ghẽ. Thuyền ấy đi rất lẹ, loáng cái đã trông thấy nơi đầu thuyền bài ba chiếc lò hương, mỗi lò cắm một nén hương rất lớn, thoáng trông như ba cái điểm sao vậy.

Lão Ma đương bẻ lái ở phía sau, khế cất tiếng nói:

- Cầu Hùng. Lão nhị à. Trông chiếc thuyền đương đi tới kìa.

Anh chàng đen với người cao gầy vội quay sang nhìn, miệng đều thốt ra một tiếng a.

Lúc ấy chiếc thuyền nhỏ bỗng thấy chuyển dây lèo, cánh buồm chéo đi, con thuyền chuyển theo, kế đó ba chiếc đèn đỏ ở phía dưới được thay thế bằng ba chiếc đèn xanh, rồi con thuyền ngừng ngay lại.

Thuyền Kế Chí đương đi, thấy thuyền kia trương hiệu đèn xanh thì lập tức anh chàng đen tên gọi là Cầu Hùng thốt lên một tiếng ủa, quay lại gọi đồng bọn:

- Quay đầu chạy lại. Thuyền sau muốn nói chuyện gì đó.

Một bọn tay chèo xúm lại hạ lèo, lão Ma bẻ lái, thuyền quay chiều, chỉ loáng cái đã kề áp lại bên chiếc thuyền đỏ.

Kế Chí lấy làm lạ, không biết có việc gì. Chàng không hiểu tại sao chiếc thuyền nhỏ không vượt hẳn lên, rồi hai thuyền cùng dừng lại, thì có gợn gành hơn là hạ buồm với chuyển lại. Chàng bước tới mạn thuyền, ngó sang bên chiếc thuyền đỏ. Lúc đó nhận ra rằng, phàm là thuyền nào có những chiếc lư hương thắp đều tiến đến gần bên chiếc thuyền đỏ. Cả thảy có khoảng mười bảy mười tám chiếc thuyền, sắp thành ba bốn hàng ở giữa lòng sông và thuyền Kế Chí là thuyền sau cùng tới nhập vào hàng cuối.

Một người trạc độ bốn mươi đứng ở đầu chiếc thuyền đỏ. Người ấy da ngăm đen, trên mép để bộ ria ngắn, mình mặc áo dài, coi bộ mười phần rắn rỏi. Chợt nghe lão Ma hỏi các thuyền kia:

- Việc gì đó...? Anh em! Việc gì mà Đà chủ phải thân hành tới...

Kế Chí nghĩ thầm:

“Đà chủ bắt quá chỉ là anh cai trùm trông coi thuyền bè, không ngờ cũng oai vệ đến thế, đủ thấy tại Bài Giáo hống hách không kể phép nước là gì...”

Anh cai trùm lúc đó đứng nơi đầu thuyền, đưa mắt liếc quanh một lượt, rồi cất tiếng nói:

- Các anh em nghe đây. Lần triệu tập này cũng chẳng có việc gì trọng đại. Nhân vì lệnh bề trên cho biết rằng có một thanh niên họ Thạch đã tới dải Trường Giang đây. Thanh niên ấy rất lợi hại đối với giáo phái ta. Thuyền của anh em nếu gặp người khách có hình dạng khả nghi, phải cấp tốc phóng dấu hiệu báo động liên lạc với Tổng đà. Họ Thạch ấy tuy còn ít tuổi, cỡ trên dưới hai mươi, nhưng công phu võ nghệ kinh nhân. Các anh em không địch lại nổi đâu. Muôn vàn chớ có đại đột trêu chọc vào mà mất mạng.

Đà chủ nói xong, giơ tay ra hiệu, các thuyền xung quanh đều giải tán. Mỗi thuyền ai lo việc nấy, hoặc ngược hoặc xuôi nhận nhíp sửa soạn buồm lèo, rồi rít lên một lúc.

Nhìn theo chiếc thuyền nhỏ đi xa dần, Kế Chí nghĩ thầm:

“Tại Bài Giáo lợi hại thật, tin tức đi nhanh đến thế. Mình ở Thiên Sơn bắt quá hơn một tháng, hành động những gì họ đều biết, và mới bước chân tới Trường Giang, họ cũng đã hay tin rồi.”

Chiếc thuyền chèo ngoi, sửa soạn xong, lại tiếp tục đi. Chỉ thấy Cầu Hùng cười khanh khách lên, nói với hai tên đồng bọn:

- Ta mong được gặp cái anh họ Thạch ấy, xem mồm mũi ngang dọc hấn ra sao. Một anh oắt con ấy thì bản lĩnh gì mà...

Kế Chí bước lại gần, vờ vỉnh cười, hỏi Cầu Hùng:

- Vừa rồi, người ở bên thuyền con nói gì vậy?

Cầu Hùng càng cười khúc khích, quay lại ngó lão Ma, khẽ nhún vai hỏi:

- Lão Ma! Thử xem vị công tử này có giống hay không?

Hấn nói rồi, cười rộ lên.

Biết hấn nói thế là ý thế nào rồi, Kế Chí vờ cau mày hỏi:

- Anh bảo ta giống... là giống cái gì chứ? Sao lại cười vậy.

Cầu Hùng càng cười ngất, một lúc mới lắc đầu, cố mãi mới nói ra tiếng:

- Nói vậy cho vui. Tướng công là học trò, chỉ biết đọc sách... hà hà... hí hí! Xin lỗi, người đọc sách thì trói gà không nổi. Sao giống được họ Thạch... nghe nói là võ nghệ thiêu... thiêu cả quần... Hà hà.

Kế Chí nghĩ thầm:

“Được lắm, giờ mày tha hồ chửi. Tới lúc mày sẽ nếm mùi lợi hại của kẻ đọc sách.”

Đi một quãng nữa, thuyền qua lại và hai bên ven sông dần dần vắng vẻ. Càng tiến đi, mặt sông càng rộng, phẳng phất như cưỡi ngựa đi trên không. Kế Chí giả vờ đưa tay lên ôm đầu rồi la:

- Ối! Choáng váng, chóng cả mặt... Thôi vào nằm nghỉ... làm một liều thuốc say sóng vậy.

Ba người kia khẽ đưa mắt cho nhau. Cầu Hùng gật đầu cười mà rằng:

- Tướng công đi nằm thì hơn. Có thuốc say sóng uống một ít, kéo mà bình rượu với cơm nước vừa ăn hộc hết ra mất. Hí hí...

Kế Chí cười, quay trở vào bên trong khoang thuyền. Đây là một nửa chia ra đặt giường ngủ, một nửa bày bàn ghế, cửa sổ buông màn, trông mát mẻ rộng rãi. Vừa rồi nhân uống nhiều rượu, tuy không say nhưng cũng có đôi chút tử ý. Chàng định ngả lưng nằm dưỡng thần nhưng phần vì suốt ngày đường trường, lại nhân hơi men bốc lên, bất đồ ngủ say lúc nào không biết.

Trong giấc mộng lung, thoáng nghe tiếng kệt kệt, cửa khoang hé ra. Chàng mở mắt nhìn thấy một người lách vào, tay xách một chiếc đèn lồng nhỏ, nhận ra chính là Cầu Hùng. Hắn đặt chiếc đèn lên bàn rồi hai mắt trân tráo nhìn ngó khắp mọi nơi như tìm kiếm vật gì. Trong một nháy mắt, hắn để ý đến phía dưới chân Kế Chí, nơi đấy chàng đặt cái đũa hành lý, lập tức hắn nhón chân khe khẽ đi tới, lần mở ra coi. Mắt hắn sáng quắc lên khi thấy những thỏi vàng bạc lấp lóe. Tay hắn run run thò vào đũa toan lấy ra, định cho vào túi, chợt mặt hắn tái đi, hai mắt thao láo có vẻ kinh ngạc vội vã rút tay lại.

Kế Chí vẫn lim dim đôi mắt, vờ ngủ say, kỳ thực thì vẫn theo dõi từng những cử chỉ nhỏ của hắn. Chàng cũng ngạc nhiên, không hiểu sao hắn lại ra vẻ sợ sệt đến thế. Chợt lại thấy hắn cau mày, liếc mắt nhìn chàng một cái rồi lại thọc tay vào trong đũa, lấy ra thanh trường kiếm.

Lúc đó chàng hối hận rằng đã để thanh kiếm trong đũa, như thế lại lịch mình bị lộ tẩy.

Cầu Hùng hết nhìn thanh kiếm lại liếc mắt nhìn chàng. Linh tính hắn chợt nhận ra rằng chàng thư sinh nằm đó, mũi cao, miệng vuông, đôi lông mày xanh ngắt hơi xếch, rõ ràng là trang thanh niên anh hiệp, không phải như trước hắn nhận lầm là hạng đẹp trai yếu ớt.

Hắn lùi lại mấy bước, một tay cầm chuôi kiếm, một tay cầm vỏ kiếm rút ra, nhưng rút mãi không thấy động cựa gì hết. Chợt hắn thấy sát nơi hở khẩu chỗ chuôi kiếm có một khối ngọc nhỏ bằng chiếc nút áo màu xanh biếc, ánh ngọc lóe ra rực rỡ, hắn để ngón tay vào vừa bấm vừa kéo mạnh chuôi kiếm ra. Chỉ nghe tanh một cái như tiếng trống dây đàn bật, một đạo hồng quang lạnh người tóe ra chiếu lên mặt hắn, trông rõ từng sợi lông mày đỏ bẻm. Hắn càng tái mặt đi, vội vã tra kiếm vào vỏ. Biết rằng chàng thanh niên nằm đó không phải là tay tầm thường, hắn lăm lét nhìn chàng lần nữa. Chợt thấy trước ngực chàng có đeo một chiếc túi bằng da hươu. Tuy chỉ là một tên tiểu tốt trộm vật thôi, nhưng từng sống gần những tay giang hồ đại đạo nên thoáng qua cũng biết đó là túi chứa ám khí. Hắn lè lưỡi ra, tỏ vẻ kinh hãi, vội vã để trả thanh kiếm vào trong đũa, buộc lại cẩn thận như cũ và trước khi quay đi hắn còn chăm chú nhìn vào cái túi da hươu. Chợt lại nhận thấy trên miệng chiếc túi có gắn một mảnh đồng bạc với một chữ "Thạch" lớn khắc thủng hẳn xuống. Hắn rụng rời hết vía, cơ hồ muốn rú lên được, lập tức mồ hôi vả ra, vội giơ tay với lấy cây đèn lồng, mình run lên như chim sẻ, rón rén bước ra chạy thẳng quên khép cả cửa lại.

Lão Nhị với lão Ma thấy hắn thất thiếu chạy tới, lại thấy không có gì đem theo, đều ra vẻ ngạc nhiên hỏi:

- Lang Cách Khao a. Lỡ tàu... sao?

Cầu Hùng đưa tay chỉ lên miệng ra dấu rồi khẽ nói:

- Khe khẽ chứ.

Hắn đặt chiếc đèn xuống, lôi hai người ra tận cuối thuyền, khe khẽ thì thầm vào tai:

- Chết cha cả...! Tội mình có mắt mà không có con người. Suýt nữa vượt phải râu hùm xám.

Lão Nhị ngạc nhiên hỏi:

- Sao? Đã xảy ra chuyện gì? Sao biết là...

Chỉ thấy Cầu Hùng vẫn còn run, lập cập hàm răng, nói không ra hơi:

- Các anh nghĩ hắn là thư... thư sinh tú... tú tài đó... đó sao. Nói ra thì các anh mất... mất vía.

Hai người kia chợt dạ, mặt tái đi, nhưng còn đủ can đảm hỏi:

- Hắn... hắn là... là ai vậy?

Cầu Hùng đưa một tay lên giữ ngực, một tay giữ chặt lấy lão Ma, nói mãi mới thành tiếng:

- Hắn... hắn chính là...là họ họ Thạch, là người mà Đà chủ vừa rồi... nhắc nhắc đến.

Lão Nhị tái mặt, lão Ma trở mặt lên hỏi:

- Sao... sao Lang Cách biết?

- Úi chà. Cách lão này thấy thanh kiếm của nó ánh sáng đỏ chói, lại... lại còn... Úi chà, cái túi ám khí trên... có chữ... chữ "Thạch". Anh nghĩ có... có phải đúng là...

Lão Nhị, lão Ma cùng lè lưỡi dài như quả núc nác, một lúc lâu chưa thụt lại được. Cầu Hùng gãi tai, giậm chân:

- Không, không. Đốt lò hương báo động ngay... để, để lát nữa hắn trở dậy thì bỏ mẹ với nó... nó cho mà coi.

Lập tức ba người cuống quýt, bùng lò hương ra đặt cả ở đầu và cuối thuyền, đốt lửa cấp báo lên...

Chợt lão Ma quay đầu lại, rú lên một tiếng đứng đờ người, mắt trống rỗng. Hai người kia cũng vội quay lại rồi cùng rú lên, lú cả lưỡi lại.

Trước mặt hắn, chàng thanh niên kia, không biết đã hiện ra từ lúc nào, áo bào tay rộng, gió thổi phấp phật. Đôi mắt chàng lúc ban ngày hiền dịu như mắt con gái, sao mà lúc này như tóe ngấn quang, tia mắt ba người kia chạm phải hình như có sức truyền điện giật nhói đến xuống ruột. Cả ba người run lập cập, len lén cúi mặt không dám ngó lên. Họ yên trí rằng thế nào cũng có chuyện chẳng lành xảy đến, tuy nhiên còn cạy ở bản lãnh. Nếu không xong thì nhảy ùm xuống sông, độn thủy là thượng sách.

Không ngờ chàng thanh niên chỉ cất tiếng cười nói:

- Ngoài này mát... quá.

Ba người kia tỉnh hồn lại, chưa biết nói sao, trong lúc quần quã, cùng nhắc lại:

- Mát quá, mát... quá.

Kế Chí giả vờ như chẳng hay biết chi hết, thủng thẳng bước ra mạn thuyền, làm như bộ không ngủ được trở dậy ngắm trăng, rồi nhận thấy lò hương đương cháy, bèn hát hàm hời:

- Ý, nửa đêm đốt lò hương lên làm chi?

Lão Nhị và lão Ma lúng túng, vội đưa mắt cho Cầu Hùng.

Cầu Hùng cũng quỳnh lên, vội dang hắng một tiếng, áp ứng nói:

- Có... làm gì... đâu. Đốt... đốt chơi cho... cho đỡ buồn. Hí hí...

Hắn vừa nói vừa nhăn nhó cười gượng.

Kế Chí cũng mỉm cười, đi ra phía đuôi thuyền. Chợt thất xa xa có bóng hai chiếc thuyền nhỏ, nhận ra trên khoang phía mũi thuyền cũng có nháy nháy có ánh hương đốt lên. Chàng ý lên một tiếng.

Ba người kia đều quay lại nhìn. Chàng chỉ tay cười rồi nói:

- Cui kìa. Hai chiếc thuyền kia, phải chẳng đang đuổi theo chúng ta?

Cầu Hùng mừng thầm, nhưng chưa nhận ra, nhân trả lời:

- Đâu có... làm gì... có thuyền.

Cả ba người cùng kiểng gót vươn cổ ra nhìn. Vài phút sau, theo tay Kế Chí chỉ, họ mới nhận ra có hai cái bóng mờ mờ nhỏ xíu. Họ vẫn chưa nhận ra là bóng thuyền. Lại một lát nữa, họ mới nhận ra là hai chiếc thuyền đương theo gáp và mỗi bên thuyền đều có ánh lò hương lấp loáng đỏ. Cả ba người đều thầm phục là chàng có nhãn lực kinh nhân.

Nhân vì hiệu lửa cấp báo từ thuyền Kế Chí phát đi nên lò hương đỏ rực lên. Trên mặt nước cách xa vài dặm đều có thể nhận thấy ánh đỏ từ mỗi cây hương to lớn quá cỡ phát ra. Còn các thuyền khác khi nhận được tin cấp báo ở đâu, chỉ cần đốt thứ hương thường, nhỏ như chiếc đũa, nên từ xa rất khó nhận ra được.

Ba người nhận ra là thuyền cứu viện rồi, trong bụng phấn chấn ngay. Cầu Hùng vờ vỉnh ngáp dài một cái, nhìn mây trời, đoạn cất tiếng gọi:

- Có thể là gió sắp đổi chiều đó. Đêm hôm nguy hiểm lắm, khúc sông này có đá ngầm. Anh em cẩn thận một chút, hạ buồm xuống thôi...

Kế Chí thừa biết là hấn cố ý cho thuyền chậm lại để đợi thuyền sau. Chàng cười mà rằng:

- Bác lái như vậy cẩn thận lắm. Chậm một chút không hề gì...

Ba người mừng rỡ vội xúm nhau hạ buồm.

- o O o -